

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 311/2023/TLST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2023.

XÉT THÁY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Trung B, sinh năm: 1960

Địa chỉ: Ấp K, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn:

1. Ông Phạm Hữu H. sinh năm 1952

2. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1955 (vợ ông H)

3. Anh Phạm Tuấn K, sinh năm 1984 (con ông H, bà P)

Cùng địa chỉ: Ấp K, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phạm Hữu H, bà Nguyễn Thị P và anh Phạm Tuấn K thống nhất trả cho ông Nguyễn Trung B số tiền nợ là 187.000.000 đồng (trong đó nợ gốc là 150.000.000 đồng, tiền lãi là 37.000.000 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Phạm Tuấn K thống nhất chịu là 1.558.300 đồng. Ông H, bà P được miễn toàn bộ do thuộc diện người cao tuổi.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- CC THADS huyện Châu Thành;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Hoài Ân